

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển sinh
đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2016**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-LĐTĐ ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1656/QĐ-ĐHLDXH ngày 31/10/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-ĐHLDXH ngày 15/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2016;

Căn cứ Biên bản họp ngày 19/7/2016 và ngày 29/7/2016 của Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2016;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 215 thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2016 gồm:

- Chuyên ngành Quản trị nhân lực: 148 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục I đính kèm);
- Chuyên ngành Kế toán: 35 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục II đính kèm);
- Chuyên ngành Công tác xã hội: 32 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục III đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng khoa Sau đại học, Trưởng các ban Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2016, trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTSCH năm 2016;
- Website Trường;
- Lưu VT, HĐTSCH.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2016

CHỖ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
Hà Xuân Hùng

Phụ lục I
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số: 4415 /QĐ-HĐTSCH ngày 29 / 5 /2016 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2016)

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC				
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp	
Nguyễn Thế An	Nam	14/04/1986	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2010	
Đào Tuấn Anh	Nam	02/07/1981	Hà Nội		Văn học	VL VH	Khá	2008	
Đào Mai Anh	Nữ	04/11/1977	Hà Nội		Công nghệ TT	C Quy	TB Khá	1999	
Đào Kim Anh	Nữ	16/04/1988	Hòa Bình		Bảo hiểm	L Thông	Khá	2011	
Đào Lan Anh	Nữ	02/09/1991	Nghệ An		Bảo hiểm	C Quy	Giỏi	2013	
Nguyễn Kiều Anh	Nữ	03/04/1993	Nam Định		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2015	
Đào Vũ Hồng Anh	Nữ	31/10/1994	Thái Nguyên		Quản trị DA và nhân sự	L Kết	Khá	2014	
Đào Trung Anh	Nữ	07/01/1994	Hà Nội		Quản trị nhân lực	VL VH	TB Khá	2015	
Đào Sinh Ba	Nam	19/05/1990	Bắc Kạn		Quản trị nhân lực	VL VH	TB Khá	2015	
Nguyễn Thị Phương Bắc	Nữ	04/01/1984	Thái Nguyên		Tiếng Anh	Từ xa	Khá	2008	
Đào Thị Bích	Nữ	08/03/1991	Thái Bình	ConCD	Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2013	
Đào Văn Bình	Nam	11/02/1984	Bắc Ninh		Tin học	C Quy	TB Khá	2007	
Đào Thị Bình	Nữ	14/02/1981	Thanh Hóa		Tiếng Anh	Từ xa	Khá	2008	
Nguyễn Văn Bùi	Nam	17/04/1979	Hà Nội		Bảo hộ lao động	C Quy	TB Khá	2001	
Nguyễn Ngọc Cải	Nam	16/08/1979	Hải Dương	CTKV1	Quản trị nhân lực	VL VH	TB Khá	2010	
Đào Thị Cẩm	Nữ	18/08/1982	Quảng Ninh		Du lịch	VL VH	Khá	2009	
Đào Thị Quỳnh	Nữ	08/06/1984	Tuyên Quang		Tài chính - Ngân hàng	C Quy	TB Khá	2008	
Đào Thị Kim Chi	Nữ	24/07/1982	Hà Nội		Luật	C Quy	TB Khá	2005	
Đào Yến Chi	Nữ	12/12/1991	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2013	
Đào Thành Công	Nam	24/06/1975	Bắc Ninh		QTKD CN và XD CB	M Rộng	Trung bình	1996	
Đào Minh Cương	Nam	30/05/1981	Ninh Bình		Quản trị kinh doanh	C Quy	TB Khá	2007	

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đổi tượng ưu tiên	VĂN BẢN ĐẠI HỌC			
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
Nguyễn Hồng Diệp	Nữ	27/12/1990	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2013
Trần Thị Hồng Diệp	Nữ	14/11/1983	Thái Bình		Tài chính Ngân hàng	C Quy	TB Khá	2007
Trần Thị Phương Dung	Nữ	01/03/1978	Quảng Ninh		Tiếng Anh sư phạm	VLVH	TB Khá	2006
Nguyễn Thị Hồng Dung	Nữ	04/11/1982	Điện Biên		Điều dưỡng	VLVH	Giỏi	2011
Đe Thị Bích Duyên	Nữ	06/06/1979	Thanh Hóa		Thủy văn	C Quy	Khá	2002
Nguyễn Thị Dương	Nữ	20/08/1987	Hà Tĩnh	CTKV1	Quản trị nhân lực	L Thông	TB Khá	2012
hạm Thị Anh Đào	Nữ	20/02/1985	Thanh Hóa		Công tác xã hội	VLVH	Khá	2012
Trịnh Quốc Đông	Nam	07/10/1983	Hòa Bình		Công tác xã hội	L Thông	TB Khá	2010
Nguyễn Duy Đức	Nam	04/10/1979	Vĩnh Phúc		Quản lý đất đai	C Quy	Trung bình	2001
Nguyễn Minh Đức	Nam	25/03/1991	Thái Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2013
Nguyễn Trí Đức	Nam	21/06/1987	Yên Bái	CTKV1	Quản trị nhân lực	L Thông	TB Khá	2011
Đào Thị Hương Giang	Nữ	03/05/1984	Hà Nội		Kế toán	L Thông	Khá	2010
Trần Thị Hương Giang	Nữ	26/06/1990	Nam Định		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2012
Trần Thị Hương Giang	Nữ	18/11/1991	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2014
Trần Thị Thanh Giang	Nữ	10/11/1979	Bắc Giang		Quản trị kinh doanh	VLVH	Trung bình	2010
Đinh Thu Hà	Nữ	30/08/1991	Hà Nội		QT học - Tiếng Anh	C Quy	Khá	2013
Đinh Việt Hà	Nam	26/10/1987	Hải Dương		Thủy văn - Môi trường	C Quy	TB Khá	2011
Nguyễn Thị Hà	Nữ	17/08/1992	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2014
hạm Thị Hà	Nữ	02/07/1986	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	L Thông	TB Khá	2010
Trần Thị Thu Hà	Nữ	02/02/1994	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2016
Trần Thị Hà	Nữ	20/11/1990	Lào Cai	DTKV1	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2015
Trần Tuyết Hạnh	Nữ	24/08/1988	Phú Thọ		Tiếng Anh	C Quy	TB Khá	2012
Trần Thị Hạnh	Nữ	23/11/1990	Hà Nội		Bảo hiểm	C Quy	TB Khá	2013
Đinh Thị Hằng	Nữ	15/09/1986	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2010
Trần Thị Diệu Hằng	Nữ	05/12/1991	Hải Dương		Bảo hiểm	C Quy	TB Khá	2013
Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	13/01/1972	Hưng Yên		Kế toán	VLVH	Trung bình	2001
Hoàng Thúy Hiền	Nữ	09/09/1992	Phú Thọ		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2014
Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	28/10/1992	Nghệ An		Kinh tế lao động	C Quy	Trung bình	2014

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đổi tương đương	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC			
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
Đức	Hiền	23/06/1979	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	C Tu	Khá	2005
Thu	Hoài	09/11/1992	Bắc Giang		Bảo hiểm	C Quy	TB Khá	2014
Nguyễn Văn	Hoàn	03/03/1988	Bắc Ninh		Bảo hiểm	C Quy	Khá	2011
Minh	Hoàng	24/05/1993	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2015
Thái	Hoàng	01/03/1991	Quảng Ninh		Bảo hộ lao động	C Quy	TB Khá	2013
Thu	Hồng	23/07/1993	Phú Thọ		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2015
Thị	Hồng	16/08/1994	Nam Định		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
Thị	Huệ	21/12/1993	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2015
ô Ngọc	Huệ	27/10/1993	Lạng Sơn		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2015
Thái	Hùng	19/09/1989	Hà Nội		Bảo hiểm	C Quy	Khá	2011
àng Thị	Huyền	07/12/1993	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2015
ng Thị Thanh	Huyền	18/07/1991	Bắc Giang		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2015
Thùy	Huyền	26/10/1992	Hà Nội		Bảo hiểm	C Quy	Khá	2014
Nguyễn Tuấn	Hung	09/10/1987	Ninh Bình		Quản trị kinh doanh	C Quy	Trung bình	2012
àng Mai	Hương	20/10/1983	Hà Nội		Hành chính học	C Quy	Khá	2005
Nguyễn Bảo	Hương	05/12/1988	Bắc Ninh		Quản trị kinh doanh	L Thông	Giỏi	2012
Nguyễn Thị Thu	Hương	12/12/1986	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2010
am Thị Thu	Hương	06/11/1993	Ninh Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2015
Nguyễn Văn	Khải	28/07/1971	Hà Nam		Tin học	VL.VH	TB Khá	2003
Ngọc	Lan	22/04/1977	Quảng Ninh		Kế toán	VL.VH	Trung bình	2004
rong Thị	Lan	15/08/1981	Thái Nguyên		Quản trị nhân lực	VL.VH	Giỏi	2015
hiêm Thị	Liên	08/04/1989	Hà Nội		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2011
ong Khánh	Linh	27/09/1994	Thanh Hóa		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
Hoài	Linh	04/02/1980	Hà Nội		Quản trị kinh doanh	C Quy	TB Khá	2002
Thùy	Linh	02/09/1989	Hà Nội		Luật	C Quy	TB Khá	2011
Việt	Linh	16/01/1992	Hải Dương		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2014
Nguyễn Kiều	Linh	19/05/1992	Hòa Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2014
Nguyễn Thị Ngọc	Linh	28/12/1993	Bắc Ninh		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2015

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đổi tương đương	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC			
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
Nguyễn Tuấn	Linh	Nam	Quảng Ninh		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
ân Thị	Lý	Nữ	Thái Bình		Kinh tế & QTDN mô	C Quy	Khá	2010
Nguyễn Thị Sương	Mai	Nữ	Hà Nội		Kinh tế đối ngoại	VL.VH	Giỏi	2005
Thư	Minh	Nữ	Thái Bình		Sư phạm Lý	C Quy	Khá	2012
Nguyễn Trà	My	Nữ	Hà Nội		Bảo hiểm	C Quy	Khá	2011
ân Ngọc Huyền	My	Nữ	Thái Nguyên		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
ai Tuyết	Nga	Nữ	Quảng Ninh		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2015
Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	Hà Nam		Kinh tế lao động	C Quy	Khá	2015
à	Ngọc	Nữ	Hải Phòng		Bảo hộ lao động	C Quy	TB Khá	2013
ru Hạnh	Nguyễn	Nữ	Hà Nội		Tài chính - Ngân hàng	L Thông	Khá	2014
Nguyễn Thị Thu	Nguyễn	Nữ	Vĩnh Phúc		Kế toán	VL.VH	TB Khá	2014
Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	Thanh Hóa		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
à Thị Thanh	Nhân	Nữ	Hà Nội		Quản trị kinh doanh	C Quy	Khá	2014
hồng Thị Quỳnh	Nhung	Nữ	Quảng Ninh		Tiếng Anh thương mại	VL.VH	Khá	2007
Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	Bắc Giang		Bảo hiểm	L Thông	Khá	2013
ình Hồng	Nhung	Nữ	Thanh Hóa		Tài chính - Ngân hàng	C Quy	Giỏi	2012
ỗ Huy	Như	Nam	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2014
Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	Nghệ An		Kinh tế ngoại thương	VL.VH	TB Khá	2008
ào Thị Hồng	Phúc	Nữ	Thanh Hóa		Kế toán	C Quy	TB Khá	2013
ào Lê Thu	Phuong	Nữ	Hà Nội		Tài chính - Ngân hàng	C Tu	Khá	2005
Nguyễn Thị	Phuong	Nữ	Ninh Bình		Quản lý TC và nhân sự	C Quy	Khá	2012
Nguyễn Thị Mai	Phuong	Nữ	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2010
ân Việt	Phuong	Nam	Bắc Ninh		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2015
ữ Minh	Phuong	Nam	Hà Nội	ConCD	Quản trị kinh doanh	VL.VH	TB Khá	2009
ê Xuân	Quý	Nam	Thanh Hóa		Tiếng Nga sư phạm	C Quy	TB Khá	2006
ui Văn	Quyết	Nam	Thái Bình		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2001
ương Thị	Quỳnh	Nữ	Nam Định		Bảo hiểm	C Quy	Giỏi	2013
ình Quang	Son	Nam	Nam Định		Công trình thủy lợi	C Quy	TB Khá	2003

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC			
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
Đặng Thị Minh Tâm	Nữ	07/06/1979	Hà Nội		Thông tin thư viện	C Quy	Khá	2001
Đỗ Thị Thanh Tâm	Nữ	08/05/1983	Lào Cai		Điện tử - Viễn thông	C Quy	TB Khá	2009
Đặng Viết Tấn	Nam	23/10/1985	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	L Thông	TB Khá	2013
Đàn Duy Thái	Nam	17/08/1990	Yên Bái		Kế toán	C Quy	TB Khá	2012
Đàn Thị Thanh	Nữ	20/12/1990	Phú Thọ		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2014
Đỗ Phúc Thành	Nam	02/01/1984	Hải Phòng		Quản trị DNTM	C Quy	TB Khá	2006
Đạm Bá Thành	Nam	27/09/1986	Thái Bình		Quản trị nhân lực	L Thông	TB Khá	2010
Đỗ Kim Thành	Nam	10/09/1987	Vĩnh Phúc		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2010
Đặng Bích Thảo	Nữ	20/10/1993	Phú Thọ		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2015
Đặng Thị Phương Thảo	Nữ	12/12/1992	Phú Thọ		Văn học	C Quy	Khá	2014
Đi Đình Thẳng	Nam	19/08/1965	Nam Định		Hậu cần	C Quy	Khá	1996
Đàn Ngọc Thẳng	Nam	21/03/1976	Hà Nội		Quản trị nhân lực	VL VH	TB Khá	2013
Đỗ Hữu Thiệp	Nam	04/03/1988	Hà Nội		Kế toán	L Thông	Khá	2013
Đỗ Tất Thịnh	Nam	11/07/1981	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2012
Đùng Ngọc Thọ	Nam	19/05/1981	Nghệ An		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2010
Đàng Ngọc Thu	Nữ	21/10/1984	Hà Nội		Vận tải KT đường sắt	VL VH	TB Khá	2009
Đặng Thị Thu	Nữ	25/08/1985	Nam Định		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2010
Đào Kim Thủy	Nữ	15/08/1994	Hưng Yên		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2016
Đạm Thị Thu Thủy	Nữ	19/06/1993	Hải Phòng		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2015
Đặng Thị Thúy	Nữ	02/05/1990	Bắc Ninh		Tài chính Ngân hàng	C Quy	Khá	2012
Đàm Thùy Trang	Nữ	09/08/1994	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
Đỗ Thị Thu Trang	Nữ	01/07/1982	Bắc Ninh		Kinh tế đối ngoại	VL VH	TB Khá	2013
Đặng Thị Trang	Nữ	03/03/1990	Hà Nội		Bảo hiểm	L Thông	TB Khá	2013
Đặng Thị Minh Trang	Nữ	18/10/1985	Hưng Yên		Du lịch	C Quy	Khá	2008
Đan Quỳnh Trang	Nữ	24/04/1986	Hà Giang	CTKV1	Sư phạm Toán	C Quy	TB Khá	2009
Đỗ Hồng Trang	Nữ	10/05/1993	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2016
Đặng Huyền Trinh	Nữ	05/09/1994	Quảng Ninh		Quản trị nhân lực	C Quy	Giỏi	2016
Đàn Thị Trung	Nữ	17/08/1980	Bắc Ninh		Xã hội học	C Quy	TB Khá	2003

Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đổi tượng ưu tiên	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC			
					Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
Nguyễn Ngọc Tú	Nam	04/05/1987	Hà Nội		Công tác xã hội	C Quy	Khá	2010
Trần Công Tú	Nữ	05/10/1990	Bắc Ninh		Công tác xã hội	L Thông	Khá	2014
Nguyễn Anh Tuấn	Nam	03/12/1984	Thanh Hóa		Quản trị kinh doanh	C Quy	TB Khá	2008
Nguyễn Duy Tuấn	Nam	15/09/1977	Hà Nội		Hành chính học	VL VH	Trung bình	2007
Nguyễn Mạnh Tùng	Nam	14/12/1992	Bắc Giang		Quản trị nhân lực	C Quy	TB Khá	2014
Phạm Văn Tùng	Nam	27/05/1992	Hải Dương		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2014
Ngô Thị Thanh Vân	Nữ	11/09/1991	Quảng Ninh		Quản trị nhân lực	VL VH	Khá	2014
Nguyễn Thị Vân	Nữ	26/06/1987	Hà Nội		Quản trị nhân lực	L Thông	Khá	2005
Trần Thị Vân	Nữ	21/03/1978	Thanh Hóa		Công nghệ sinh học	C Quy	TB Khá	2006
Hoàng Việt	Nam	28/08/1978	Vĩnh Phú		Kinh tế nông nghiệp	C Quy	TB Khá	2004
Nguyễn Thanh Việt	Nam	29/08/1994	Hà Nội		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2010
Trịnh Thị Xuân	Nữ	04/12/1988	Thái Nguyên		Quản trị nhân lực	C Tu	Khá	2011
Ê Hải Yến	Nữ	12/02/1991	Tuyên Quang		Quản trị nhân lực	C Quy	Khá	2011
Trần Thị Hải Yến	Nữ	06/05/1983	Tuyên Quang	CTKV1	SP KT nông nghiệp	C Quy	Giỏi	2004
Võ Thị Ngọc Yến	Nữ	31/10/1974	Hà Nội		Kế toán	VL VH	Trung bình	2001

sách này có 148 thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2016

CHỦ TỊCH



HIỆP TRƯỞNG

Hà Xuân Hùng